

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **65/2022/HS-ST**

Ngày: 15/9/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Thế Quế

Ông Vi Văn Hậu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Vận – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thọ S**; tên gọi khác: không; Sinh ngày: 08/12/1993 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Cán bộ bưu chính Viettel; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Thọ H và bà Trần Thị H; Vợ: Phan Thị H, Con: 02 người (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: Không (Có mặt).

+ Bị hại: Anh Vi Văn V, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Bản Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An (đã chết)

+ Đại diện hợp pháp của anh Vi Văn V:

- Ông Vi Văn Th, sinh năm 1954 – là bố đẻ anh V

Nơi cư trú: Bản Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

- Bà Vi Thị Th, sinh năm 1954 – là mẹ đẻ anh V

Nơi cư trú: Bản Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

- Anh Vi Minh Đ, sinh năm 2000 – là con đẻ anh Vi

Nơi cư trú: Xóm Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

- Cháu Vi Thái T, sinh ngày 22/02/2007 – là con đẻ anh V
Nơi cư trú: Xóm Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)
- Cháu Vi Thị Bảo Ly N, **sinh ngày** 29/4/2015 – là con đẻ anh V
Nơi cư trú: Bản Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)
+ Đại diện hợp pháp của cháu Vi Thái T: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1982 –
là mẹ đẻ cháu T
Nơi cư trú: Xóm Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Có đơn xin vắng mặt)
+ Đại diện hợp pháp của cháu Vi Thị Bảo Ly N: Bà Lô Thị H, sinh năm
1981 – là mẹ đẻ cháu N
Nơi cư trú: Xóm Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 30/01/2022, bị cáo Trần Thọ S có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô TOYOTA, loại xe VIOS, biển kiểm soát 37A - 941.53 đi theo hướng thị trấn Q xuống xã T, huyện Q. Khi đi đến km 02+200m, Quốc lộ 48C, đoạn đường thuộc địa phận xóm Q, xã T, huyện Q thì S điều khiển xe ô tô đi sang phần đường bên trái hướng đi của mình. Lúc này anh Vi Văn V đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, biển kiểm soát 37H1- 011.90 đi theo hướng ngã ba S - xã T lên thị trấn Q (đi ngược chiều với xe của bị cáo S). Do thiếu chú ý quan sát, điều khiển xe ô tô đi sai phần đường nên xe ô tô do bị cáo S điều khiển đã đâm vào xe mô tô của anh Vi Văn V. Hậu quả là anh V chết, 02 phương tiện bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường tại Km 02+200m, Quốc lộ 48C, đoạn đường thuộc địa phận xóm Q, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An lập ngày 30/01/2022 thấy:

Đường rải nhựa bằng phẳng, rộng 7,5m. Tim đường có vạch sơn màu vàng chia đường thành 2 làn đường, không có phần đường dành cho người đi bộ. Trục đường hướng Đông - Tây, hướng Đông đi ngã ba S, hướng Tây đi xã Th. Hai bên mép đường có lề đường bằng bê tông rộng 1,2m, đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế. Lấy cột mốc H2/2 nằm trong mép đường phía Bắc làm chuẩn (hướng xã Th đi ngã ba S, hướng đi của bị cáo S).

Tại hiện trường xác định điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô do anh V điều khiển và xe ô tô do bị cáo S điều khiển nằm ở phần đường phía Bắc (phần đường của anh Vi Văn V đi), cách cột mốc là 7,5m, cách mép đường phía Nam

(phần đường của bị cáo S đi) là 6,1m. Từ điểm va chạm đầu tiên giữa 2 xe đến điểm cuối là trục bánh sau của xe mô tô nằm ở lề đường bê tông phía Nam là tổ hợp vết cày trượt không liên tục trên mặt đường, làm bung đá nhựa đường, trên lề đường bê tông làm bung bê tông, chiều dài vết cày trượt là 26,3 m.

Vết máu kích thước (1,2 x 1) m nằm trên mặt cống bê tông ở lề đường bên tông phía Nam, tâm vết cách mép đường chuẩn là 1,75 m. Xe mô tô nằm trên phần lề đường bê tông, cạnh tường nhà dân, phía trong mép đường chuẩn, xe nằm ngả nghiêng bên phải, đầu xe hướng Đông, đuôi xe hướng Tây, trục trước cách mép đường chuẩn là 2,92 m, trục sau cách mép đường chuẩn là 3,45 m, cách tâm vết máu là 11,4 m.

Tại phần đường bên phải của mép đường chuẩn có một vết trượt in hằn màu đen, hướng từ Tây sang Đông, dài 22,1 m, rộng 23 cm, điểm đầu cách mép đường chuẩn là 3,4 , cách tâm trục trước xe mô tô là 7,6 m, điểm cuối kết thúc tại tâm trục trước bên phải xe ô tô. Xe ô tô sau tai nạn dừng giữa đường, đầu xe hướng Đông, đuôi xe hướng Tây. Tâm trục trước bên phải cách mép đường chuẩn là 2,5 m, tâm trục sau bên phải cách mép đường chuẩn 2,55 m, cách tâm trục trước xe mô tô là 23,5 m.

Khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 37A-941.53 thấy:

Ba đờ xóc phía trước đầu xe bị vỡ nát hoàn toàn, rời khỏi thân xe; ốp nhựa gắn biển hiệu xe và biển số xe của xe bị vỡ nát, rời khỏi thân xe; góc ngoài cùng bên phải thanh kim loại cản trước bảo vệ lọc gió của xe ô tô bị cào xước, cong vênh, bong tróc sơn, mài mòn kim loại bám dính chất màu đen chiều hướng từ trước ra sau kích thước (14 x 12) cm, tâm dấu vết cách mặt đất 45 cm; ốp kim loại bên phải đầu xe bị cong vênh, biến dạng, đứt rách, cào xước làm bong tróc sơn, bề mặt bám dính chất màu đen, tổ chức da cơ chiều hướng trước ra sau, phải sang trái, kích thước (90 x 40) cm. Tâm vùng dấu vết cách mặt đất 60 cm. Cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan xin đường phía trước bên phải bị vỡ nát hoàn toàn rời khỏi thân xe. Góc phải nắp ca bô phía trước xe bị cong vênh, biến dạng, đẩy dòn từ trước ra sau, phải sang trái, bề mặt cào xước, bong tróc sơn, bám dính chất màu đen kích thước (100 x 40) cm. Bánh trước bên phải bị hết hơi; trục bánh bị đẩy lệch từ trái sang phải; chấn bunn của bánh bị đứt rách. Kính chắn gió phía trước bị nứt vỡ hình mạng nhện ở góc phía trước bên phải kích thước (80 x 70) cm. Toàn bộ hệ thống túi khí trong xe bị bung bật.

Khám nghiệm đối với xe mô tô biển kiểm soát 37H1-011.90 thấy:

Toàn bộ các bộ phận phía trước đầu xe gồm cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan xin đường trái phải, bộ đồng hồ số, công tơ mét bị vỡ nát hoàn toàn, rời khỏi thân

xe. Hệ thống tay lái bị đẩy lệch từ trước ra sau, phải sang trái áp sát với thân xe, mặt trước dính chất màu trắng. Hai ống giảm xóc phía trước bị gãy đôi, phần còn lại phía trên gắn với thân xe bị đẩy lệch từ trước ra sau, phải sang trái, mặt trước hai ống giảm xóc này bị cà trượt kim loại, bong tróc sơn. Bánh trước bị đứt rời khỏi thân xe, vành bánh bị đẩy cong vênh, uốn lượn, biến dạng, gãy gập. Chấn bụn bánh trước bị cong vênh, biến dạng hoàn toàn. Lốc máy bên phải bị đứt rách, nứt vỡ. Cần gạt phanh, giá đỡ chân phía trước bị đẩy dòn từ trước ra sau, áp sát vào lốc máy. Mặt ngoài nắm tay cầm bên phải tay lái bị xơ cao su kích thước (3 x2) cm. Giảm xóc phía sau bên phải bị gãy đôi.

Khám nghiệm tử thi anh Vi Văn V thấy:

Vết thương xây xước da, tấy đỏ, kích thước (6x2) cm tại giữa trán; vết thương rách da, chảy máu kích thước (6x7) cm tại đỉnh đầu; vỡ lún xương vùng thái dương tại đỉnh đầu; vỡ lún xương thái dương đỉnh phải kéo dài xuống gò má phải kích thước (16x9) cm, tại gò má có vết thương rách da, chảy máu kích thước (2x7) cm; dập nát đùi phải kích thước (17x14) cm, gãy hở 1/3 dưới hai xương cẳng chân phải; gãy hở 1/3 trên đùi trái; lưng, ngực, bụng không có dấu vết tổn thương.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 16/TTPY, ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An, kết luận:

+ Dấu hiệu chính qua giám định: Vỡ lún xương sọ vùng thái dương đỉnh phải, gò má phải, dập nát đùi phải, gãy hở 1/3 dưới 2 xương cẳng chân phải, gãy kín 1/3 xương đùi trái.

+ Nguyên nhân chết: Nạn nhân Vi Văn V tử vong do đa chấn thương.

Bản kết luận giám định số 49/KLGD-KTHS(DVCH), ngày 26 tháng 02 năm 2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

1. Ngay trước thời điểm xảy ra va chạm, xe ô tô biển kiểm soát 37A - 941.53 di chuyển trên đường Quốc lộ 48C theo hướng từ xã Thọ Hợp đi ngã 3 Săng Lẻ. Xe mô tô mang biển kiểm soát 37H1-011.90 di chuyển ngược chiều với xe ô tô mang biển kiểm soát 37A - 941.53.

2. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển kiểm soát 37A - 941.53 với xe mô tô mang biển kiểm soát 37H1 - 011.90:

- Trên hiện trường: Ở phần đường bên trái đường Quốc lộ 48C theo hướng từ xã Thọ Hợp đi ngã 3 Săng Lẻ.

- Trên phương tiện:

+ Trên xe ô tô mang biển kiểm soát 37A - 941.53: Ở mặt trước bên phải đầu xe.

+ Trên xe mô tô mang biển kiểm soát 37H1 - 011.90: Ở phần phía trước xe.

3. Không xác định được tốc độ di chuyển của xe ô tô biển kiểm soát 37A - 941.53 và xe mô tô mang biển kiểm soát 37H1- 011.90 ngay trước thời điểm xảy ra va chạm.”

Bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS, ngày 07 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Quỳnh Hợp kết luận:

Xe mô tô biển số 37H1 - 011.90 có giá trị thiệt hại là 2.280.000 đồng (*Hai triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng*); Xe ô tô biển kiểm soát 37A - 941.53 có giá trị thiệt hại là 50.200.000 đồng (*Năm mươi triệu hai trăm nghìn đồng*). Tổng thiệt hại tài sản của 02 phương tiện là 52.480.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Hợp thu giữ, tạm giữ gồm:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại xe VIOS, màu trắng, biển số 37A-941.53, đăng ký xe mang tên Trần Thọ S; 01 Giấy biên nhận thế chấp (thế chấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 37A-941.53; 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe ô tô biển số 37A-941.53; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của ô tô biển số 37A-941.53 (Có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu).

Tài sản trên thuộc sở hữu của bị cáo S nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp đã trả lại cho bị cáo S.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, biển kiểm soát 37H1-011.90 (Có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu). Tài sản trên thuộc sở hữu của anh Vi Văn V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp đã trả lại cho ông Vi Văn Th (bố đẻ anh V).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo S và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 225.000.000,đ và bị cáo S đã bồi thường xong. Nay đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo S phải bồi thường thêm, các bên cam đoan chấm dứt phần dân sự.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKSQH ngày 28/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, truy tố bị cáo Trần Thọ S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thọ S từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến

60 tháng; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 225.000.000,đ. Nay đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên đề nghị không xem xét; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000,đ.

Bị cáo Trần Thọ S nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên. Nói lời sau cùng tại phiên tòa, Trần Thọ S nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được tại hồ sơ vụ án. Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 15 giờ ngày 30/01/2022, Trần Thọ S có giấy phép lái theo quy định điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37A - 941.53 đi từ thị trấn Q xuống xã T. Khi đi đến Km 02+200m, Quốc lộ 48C, đoạn đường thuộc địa phận xóm Q, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, do thiếu chú ý quan sát, đi sai phần đường, xử lý không đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe mô tô do anh Vi Văn V điều khiển đang đi ngược chiều. Hậu quả anh Vi Văn V tử vong, 02 phương tiện bị hư hỏng.

Hành vi trên của Trần Thọ S đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Trần Thọ S là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng người bị hại. Lỗi gây ra tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác khi tham gia giao thông. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp tước đi tính mạng người bị hại, gây mất mát đau thương cho gia đình người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tâm lý xấu trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm trọng xứng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại; Quá trình công tác, bị cáo đạt thành tích xuất sắc, nhiều năm liền được Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel tặng Giấy khen; Đại diện hợp pháp của người bị hại tha thiết xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đó là các tình tiết cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51, khoản 2 Điều 51 (cho 2 tình tiết) Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo S đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền là 225.000.000,đ. Nay Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, các bên cam đoan chấm dứt yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp tạm giữ một số vật chứng của vụ án và đã xử lý trả lại cho bị cáo S gồm: 01 xe ô tô biển kiểm soát 37A-941.53, đăng ký xe mang tên Trần Thọ S; 01 Giấy biên nhận thế chấp, 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2, 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của ô tô biển kiểm soát 37A-941.53.

Tạm giữ và đã trả lại cho ông Vi Văn Th (đại diện hợp pháp của anh Vi Văn V): 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37H1-011.90.

[6] Về án phí: Bị cáo Sơn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thọ Sơn phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt Trần Thọ S **18** (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thọ S cho Ủy ban nhân dân thị trấn Quỳnh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thọ S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của người đại diện hợp pháp của bị hại.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Quỳnh Hợp
- Công an huyện Quỳnh Hợp
- Thi hành án dân sự
- Thi hành án hình sự
- Bị cáo
- Đại diện hp của bị hại

- Lưu hồ sơ.

Trương Thị Thu Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên toà

Trương Thị Thu Hà

